xiǎo zǎi zi

小崽子

noun · little brat; young rascal (derogatory or affectionate)

Example Sentences

Zhè ge xiǎo zǎi zi yòu tōu chī le wǒ de bǐng gān
这个小崽子又偷吃了我的饼干。

This little brat stole my cookies again.

Bié lǐ nà ge xiǎo zǎi zi tā zǒng ài dǎo luàn
别理那个小崽子，他总爱捣乱。

Don't mind that little rascal; he always likes to cause trouble.

Trace each character, then write the word on your own.